

VIỆT NAM  
DÂN CHỦ CỘNG HÒA

ỦY BAN KHOA HỌC VÀ  
KỸ THUẬT NHÀ NƯỚC

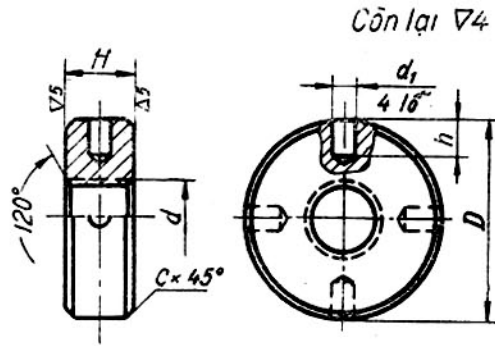
Viện Đo lường và  
Tiêu chuẩn

ĐAI ỐC TRÒN CÓ LỖ Ở THÂN

Kích thước

TCVN 330-69

1. Kích thước của đai ốc phải theo chỉ dẫn ở hình vẽ và bảng.



mm

d	Bước ren		D		H		d <sub>1</sub>		h		C không lớn hơn	Độ đảo giới hạn mặt đầu
	lớn	nhỏ	Kích thước đanh nghĩa	Sai lệch cho phép	Kích thước đanh nghĩa	Sai lệch cho phép	Kích thước đanh nghĩa	Sai lệch cho phép	Kích thước đanh nghĩa	Sai lệch cho phép		
2	0,1	—	6	-0,16	2	—	1	—	1,2	—	0,1	0,04
2,5	0,45	—	7	—	2,5	-0,25	1,5	+0,12	1,6	+0,25		
3	0,5	—	8	-0,2	3,5	—			2			
4	0,7	—	10	—	4	-0,30	2,5	3,5				
5	0,8	—	12	-0,24	5	—	3,5		+0,16	4	+0,30	1,0
6	1	—	14	-0,24	6	-0,36		4				
8	1,25	1	18	-0,28	8	—	5	5,5	+0,36			
10	1,5	1,25	22	-0,34	10	-0,43	6			6,5		
12	1,75	—	26	—	12	—	6	—				
16	2	1,5	34	-0,34	14	-0,43			6	—		
20	2,5	—	42	—	14	—	6	—				

Ví dụ: ký hiệu quy ước của đai ốc có đường kính ren  $d = 12\text{mm}$ :

ren bước lớn: đai ốc M12 TCVN 330-69;

ren bước nhỏ 1,25mm: đai ốc M12 x 1,25 TCVN 330-69.

- Theo yêu cầu của bên đặt hàng; cho phép chế tạo đai ốc có khía nhám.
- Ren — theo TCVN 45-63; dung sai ren — theo TCVN 46-63.
- Yêu cầu kỹ thuật — theo TCVN 332-69.

Viện Đo lường và Tiêu chuẩn  
biên soạn

Ủy ban Khoa học và Kỹ thuật Nhà nước  
duyet y ngày 23-12-1969

Có hiệu lực  
từ 1-1-1971